

# TỈNH ĐẮK NÔNG HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC, THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

NGUYỄN VĂN CHIẾN\*

*Trong tổng thể các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, hành trình giảm nghèo của tỉnh Đăk Nông trải qua nhiều giai đoạn kể từ khi thành lập tỉnh năm 2004 đến nay. Với quyết tâm chính trị cao của Tỉnh ủy qua các nhiệm kỳ và cả hệ thống chính trị, được sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo thành phong trào hành động “Đăk Nông chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau” rộng khắp, liên tục và ngày càng hiệu quả.*

## Thành tựu ánh tượng

Tỉnh Đăk Nông có 7 huyện và thành phố Gia Nghĩa; 71 xã, phường, thị trấn, trong đó có 27 xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Là một trong những tỉnh nghèo, sau 17 năm thành lập (từ 2004 đến 2021), thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, tỉnh Đăk Nông đang ngày càng thay đổi, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, đặc biệt là đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS) có cuộc sống cơ bản ổn định. Được sự quan tâm của Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương và sự nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc trong tỉnh, công tác giảm nghèo của tỉnh đạt nhiều thành tựu nổi bật. Các chính sách về giảm nghèo đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo trong giai đoạn 2016 - 2020.

Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 27-7-2016, của Tỉnh ủy Đăk Nông, “Về công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020”

đề ra chỉ tiêu phấn đấu hằng năm giảm 2% tỷ lệ hộ nghèo trở lên, trong đó, tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào DTTS giảm từ 3%, hộ nghèo là đồng bào DTTS tại chỗ giảm từ 4% trở lên so với năm trước. Trên cơ sở Nghị quyết số 80/NQ-CP, ngày 19-5-2011, của Chính phủ, “Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020”, Quyết định số 1722/QĐ-TTg, ngày 2-9-2016, của Thủ tướng Chính phủ, “Về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020”, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND, ngày 26-7-2017 quy định, “Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh”. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chương trình hành động cụ thể, thiết thực cho công cuộc giảm nghèo bền vững giai

\* Tạp chí Cộng sản

đoạn 2016 - 2020 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện các nghị quyết, mục tiêu, chương trình giảm nghèo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương từ cấp huyện đến cơ sở xây dựng, ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch giảm nghèo của từng cấp nhằm thực hiện các mục tiêu, chi tiêu mà chương trình giảm nghèo của tỉnh đề ra. Đây là cơ sở quan trọng cho việc thực hiện hệ thống các chính sách, chương trình, dự án, vừa hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, người nghèo trên phạm vi toàn tỉnh, vừa ưu tiên tập trung nguồn lực giảm nghèo nhanh và bền vững đối với xã nghèo, huyện nghèo và những địa bàn khó khăn vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa. Mỗi huyện, thành phố của tỉnh lựa chọn từ 1 đến 2 địa bàn trọng điểm (thôn, buôn, bon, bản) để tập trung nguồn lực đầu tư thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo.

Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với huy động mọi nguồn lực và thực hiện đồng bộ các giải pháp với mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, tỉnh Đăk Nông đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội, tạo tiền đề cho công cuộc giảm nghèo đúng theo kế hoạch. Nếu như cuối năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo chung của toàn tỉnh là 19,20%, trong đó, hộ nghèo là đồng bào DTTS chiếm 40,38%, hộ nghèo đồng bào DTTS tại chỗ là 53,79%, thì đến đầu năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh chỉ còn 6,98% tổng số hộ trong toàn tỉnh, với gần 11.800 hộ, 56.600 nhân khẩu thuộc diện nghèo. Như vậy, mỗi năm, tỉnh Đăk Nông giảm được trên 3% số hộ nghèo, vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy đề ra.

Những năm qua, các dự án của chương trình giảm nghèo bền vững được triển khai

đồng bộ và hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, trong giai đoạn 2016 - 2019 là thời điểm đẩy nhanh các dự án giảm nghèo, tinh huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng 65 công trình giao thông, 38 trường học, 8 công trình nước sinh hoạt tập trung, 92 nhà sinh hoạt cộng đồng với kinh phí trên 80 tỷ đồng, đầu tư xây mới và nâng cấp được 232km đường giao thông, trong đó có 17km quốc lộ, 42km đường huyện, 161km đường xã, thôn, bon, 12km đường đô thị, nâng tỷ lệ cứng hóa đường giao thông toàn tỉnh từ 53% lên trên 60% hiện nay.

Đối với huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP, ngày 27-12-2008, của Chính phủ, “Về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo”, huyện Đăk Glong được ngân sách Trung ương đầu tư 14,7 tỷ đồng, xây dựng được 3 công trình đường giao thông nông thôn phục vụ sản xuất, kinh doanh và dân sinh, gồm: đường giao thông liên thôn thôn 4 và 5, xã Đăk Hà; đường giao thông liên xã Đăk Som - Đăk R'Măng; đường giao thông vào bệnh viện đa khoa huyện và trường trung học cơ sở Quảng Hòa để bảo đảm chuẩn hóa về giáo dục. Theo Quyết định số 275/QĐ-TTg, ngày 7-3-2018, của Thủ tướng Chính phủ, “Về phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018 - 2020”, tỉnh Đăk Nông có 2 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP là huyện Tuy Đức và Đăk Glong. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững đối với 2 huyện Tuy Đức và Đăk Glong giai đoạn 2019 - 2020 với tổng kinh phí thực hiện là 119,523 tỷ đồng.

Một yếu tố quan trọng giúp tỉnh Đăk Nông vươn lên trong công tác giảm nghèo là

thực hiện tốt các chính sách về tín dụng ưu đãi, khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ phát triển sản xuất, dạy nghề, hỗ trợ về y tế, giáo dục, hỗ trợ xây dựng nhà ở, trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo. Các chính sách giảm nghèo đặc thù về hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt tập trung, đầu tư cơ sở hạ tầng cho huyện nghèo, dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác giảm nghèo từng bước triển khai có hiệu quả, thực sự đi vào cuộc sống, tạo cơ hội và động lực cho nhiều hộ nghèo, người nghèo tự vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Nổi bật và hiệu quả nhất là nguồn vốn tín dụng chính sách cho người nghèo vay của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh triển khai cung cấp tín dụng ưu đãi cho các hộ nghèo và hộ cận nghèo. Doanh số cho vay đến hết năm 2020 đạt trên 2.793 tỷ đồng với 100.280 lượt hộ nghèo được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội để phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh, xây dựng nhà ở, cải thiện đời sống, trong đó có 40.330 lượt hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo được vay vốn hỗ trợ sản xuất; đã có 22.293 lượt hộ nghèo, 10.034 lượt hộ cận nghèo, 8.003 lượt hộ mới thoát nghèo thông qua vốn tín dụng chính sách. Cũng từ nguồn vốn này giúp giảm nghèo cho 451 lao động nghèo, cận nghèo nhờ phát huy các nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, tin học văn phòng, nấu ăn, điện dân dụng, sửa chữa máy nông nghiệp, kỹ thuật chăn nuôi, thú y, trồng trọt...

Để nhân rộng các mô hình giảm nghèo, đầu năm 2016, tỉnh Đăk Nông tập trung triển khai xây dựng 2 mô hình giảm nghèo nuôi bò sinh sản tại 2 xã Đăk Wer và xã Nghĩa Thắng (huyện Đăk R'Láp) với tổng kinh phí 500 triệu đồng; 2 dự án mô hình giảm nghèo tại

huyện Đăk Glong với tổng kinh phí 500 triệu đồng; các dự án mô hình giảm nghèo tại 2 huyện Đăk R'Láp và Cư Jut. Việc triển khai nhân rộng các mô hình giảm nghèo tận dụng và phát huy được năng lực cộng đồng, tự người dân vươn lên làm kinh tế, tạo niềm tin cho nông dân dám nghĩ, dám làm và áp dụng kỹ thuật để nâng cao năng suất, sản lượng. Trong quá trình triển khai các mô hình thuộc dự án nhân rộng các mô hình giảm nghèo, tư duy của người dân được thay đổi, người dân đóng vai trò trung tâm trong các hoạt động, tự lực vươn lên, tạo sinh kế thoát nghèo. Những hộ thoát nghèo từ tham gia các mô hình là những “điểm sáng” trong phong trào vươn lên thoát nghèo, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 64.019 lượt người nghèo, 13.593 lượt người cận nghèo và 121.345 lượt người đồng bào DTTS được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế. Đối với chương trình hỗ trợ hộ nghèo nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg, ngày 10-8-2015, của Thủ tướng Chính phủ, “Về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015” trên địa bàn, tỉnh hỗ trợ xây dựng 1.285 căn nhà với tổng kinh phí 70,675 tỷ đồng. Ngoài ra, từ nguồn quỹ “Vì người nghèo”, tỉnh xây dựng 14 căn nhà cho hộ nghèo, với kinh phí hỗ trợ khoảng 5 tỷ đồng. Chính sách hỗ trợ nhà ở tác động tích cực đến đời sống hộ đồng bào DTTS, hộ chính sách có công, hộ nghèo. Nhiều hộ gia đình từ chỗ không có nhà ở hoặc nhà tạm bợ nay có nhà ở khang trang và ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng.

Đặc biệt, các chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo, y tế, nhà ở, nước sạch và tiếp cận thông tin cho hộ nghèo được quan tâm và triển khai có hiệu quả đến từng đối tượng

cụ thể, góp phần quan trọng trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng có điều kiện đến trường học tập, nâng cao tỉ lệ đến trường của học sinh, sinh viên nghèo, góp phần giảm bớt chi phí cho các hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào DTTS với tổng kinh phí thực hiện là 25,550 tỷ đồng. Chương trình 30a/2008-NQ/CP của Chính phủ phát huy hiệu quả của đồng vốn được hỗ trợ cho các đối tượng yếu thế. Theo đó, huyện Đăk Glong được Trung ương bố trí vốn đầu tư phát triển là 14,700 tỷ đồng, tỉnh đã triển khai thực hiện đầu tư 4 công trình chuyền tiếp gồm có 3 công trình đường giao thông nông thôn và 1 công trình chuẩn hóa về giáo dục.

Có thể khẳng định, thực hiện các nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng với sự chỉ đạo sâu sát, hướng dẫn chặt chẽ của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về công tác giảm nghèo đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả, thu hút sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, từ vận động xã hội hóa và việc lòng ghép từ các chương trình, dự án khác cho công tác giảm nghèo bền vững được thực hiện xuyên suốt, đồng bộ. Việc xây dựng, ban hành một số chính sách giảm nghèo đặc thù của tỉnh mang lại hiệu quả tích cực.

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016 - 2020 góp phần ổn định xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, tạo niềm tin vững chắc đối với nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là hộ nghèo ngày càng nhận thức đúng đắn, có ý thức tự phấn đấu vươn lên thoát nghèo, học hỏi cách làm ăn, thực hành tiết kiệm, tận dụng các cơ

hội và sử dụng có hiệu quả sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng, thông qua các chương trình, chính sách hỗ trợ của Trung ương và địa phương. Các chương trình hỗ trợ kịp thời nhằm giải quyết sự thiếu hụt về tiêu chí thu nhập cho hộ nghèo như chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, giúp người nghèo có việc làm tại chỗ, cải thiện thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững.

### **Vẫn còn không ít khó khăn**

Mặc dù đã đạt nhiều kết quả, Chương trình mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2019 của tỉnh Đăk Nông vẫn còn một số khó khăn, hạn chế cơ bản sau:

*Một là*, còn một số ít cấp ủy, chính quyền địa phương và người dân chưa có nhận thức đúng và đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, dẫn đến người nghèo, xã nghèo vẫn còn tình trạng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Một số sở, ban, ngành liên quan, nhất là cấp huyện còn thiêu sự quan tâm. Các tổ chức chính trị - xã hội chưa có sự phối hợp đồng bộ trong việc thực hiện phân công cụ thể đoàn viên, hội viên của tổ chức mình giúp đỡ các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

*Hai là*, chưa có sự điều hành đồng bộ, tính lòng ghép cao trong quá trình tổ chức thực hiện; còn một số cơ quan quản lý khi triển khai thực hiện dự án, chính sách còn mang tính biệt lập, riêng lẻ, chưa có sự phối hợp tốt, đặc biệt là một số dự án giảm nghèo của các tổ chức nước ngoài tài trợ không thường xuyên năm được tình hình, tiến độ, kết quả và hiệu quả, tác động giảm nghèo của dự án.

*Ba là*, công tác điều tra, rà soát hộ nghèo tại một số địa phương còn bất cập, chưa kịp thời. Tỷ lệ hộ nghèo trong tỉnh còn cao, nhất

là đồng bào DTTS ở vùng sâu, vùng xa cao hơn khá nhiều so với tỉ lệ chung của toàn tỉnh. Cụ thể, đến nay, tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào DTTS tại chỗ là 22,8%, tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào DTTS tính chung là 17,18%.

Tại huyện Tuy Đức và huyện Đăk Glong còn tình trạng hộ nghèo là đảng viên, có cán bộ thôn hoặc các hộ có điều kiện kinh tế vượt qua chuẩn nghèo nhưng vẫn nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo. Ban chỉ đạo giảm nghèo các cấp chưa thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, dự án. Công tác tuyên truyền, vận động chưa thường xuyên, kịp thời về các chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo.

### Bài học và giải pháp hướng đến sự phát triển bền vững

Cần phải khẳng định rằng, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, cụ thể, hướng dẫn chặt chẽ của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội mang tính quyết định đến hiệu quả và sự bền vững của công tác giảm nghèo. Đối với tỉnh Đăk Nông, bài học trong công tác giảm nghèo được rút ra:

*Một là*, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của ba lực lượng: bản thân người nghèo, cộng đồng và Nhà nước. Trong đó, quyết tâm vươn lên thoát nghèo của người nghèo và vai trò, sức mạnh của cộng đồng, đoàn thể để bảo đảm tính bền vững của công tác giảm nghèo. Vì vậy, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm làm chuyển biến nhận thức của người dân, ý thức được trách nhiệm nội lực của mình, từ đó tự vươn lên thoát nghèo.

*Hai là*, phải thực hiện lòng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn để đồng thời

thực hiện các mục tiêu giảm nghèo, bằng một cơ chế chỉ đạo tập trung thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Trong quá trình thực hiện phải kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với giải quyết vấn đề xã hội, gắn công tác khuyến nông, đào tạo nghề, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm làm ăn cho hộ nghèo, phát huy sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau tại cộng đồng.

*Ba là*, đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác giảm nghèo, điều tra viên của cơ sở phải được đào tạo về chuyên môn, vững kỹ năng nghiệp vụ, nhiệt tình, tận tâm, sâu sát cơ sở, có phương pháp vận động quần chúng, phát huy sức mạnh của cộng đồng, nhất là cán bộ thôn, bon, bản ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS.

*Bốn là*, cần xác định rõ nguyên nhân nghèo của từng địa phương, từ đó, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể cho các địa bàn trọng điểm. Mỗi huyện, thành phố chọn từ 1 đến 2 thôn, bon, bản có tỉ lệ hộ nghèo cao, phân công mỗi đảng viên, hội viên theo dõi, giúp đỡ từ 1 đến 2 hộ nghèo để tập trung các nguồn lực đầu tư hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

Để thực hiện thành công mục tiêu về giảm nghèo bền vững, tỉnh Đăk Nông tiếp tục đặt ra mục tiêu phấn đấu hằng năm giảm từ 3,5% hộ nghèo trở lên (tương ứng giảm 5.900 hộ); trong đó, hộ nghèo là đồng bào DTTS giảm từ 4% và hộ nghèo là đồng bào DTTS tại chỗ giảm từ 5% trở lên; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về tiêu chí thu nhập được hỗ trợ và tạo điều kiện phát triển sản xuất, đào tạo nghề, tạo việc làm ổn định để tăng thu nhập; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về các dịch vụ xã hội cơ bản sẽ được hỗ trợ một phần để từng bước cải thiện và tiếp cận các dịch vụ về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin. Hướng tới mục

tiêu cơ bản thực hiện hoàn thành đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg, ngày 10-8-2015, của Thủ tướng Chính phủ, “*Về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015*”; giải quyết xong nhà ở cho hộ nghèo thuộc đối tượng người có công với cách mạng. Phần đầu sớm để không còn hộ là người có công với cách mạng thuộc diện hộ nghèo.

Để thực hiện thành công mục tiêu trên, tỉnh Đăk Nông tập trung triển khai đồng bộ những giải pháp sau:

**Thứ nhất**, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị và chính bản thân người nghèo. Công tác giảm nghèo phải được coi là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các cấp, các ngành và toàn xã hội và đưa chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm vào đánh giá thi đua, xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền các cấp.

**Thứ hai**, các cấp ủy, chính quyền cấp huyện, xã phải đăng ký phấn đấu đạt mục tiêu giảm nghèo theo các chỉ tiêu cam kết, đặc biệt là 2 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao là Tuy Đức và Đăk Glong phải khảo sát, đánh giá, xác định hộ nghèo đúng thực tế. Các huyện còn lại đã ký cam kết phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu giảm nghèo của đơn vị mình. Tỉnh ủy đưa chỉ tiêu giảm nghèo vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, người đứng đầu các địa phương. Theo đó, các huyện ủy, thành ủy phải thực hiện theo chỉ đạo của tỉnh.

**Thứ ba**, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; đưa các hoạt động giảm nghèo đến với mọi cấp, mọi ngành, mọi tầng lớp dân cư nhằm tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức cho người nghèo về ý thức tự lực trong lao động sản xuất, thay đổi tư duy, thói quen canh tác, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Phát huy vai trò, chức năng của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, phân công nhiệm vụ cho mỗi hội viên theo dõi, giúp đỡ đoàn viên, hội viên thoát nghèo.

**Thứ tư**, thực hiện việc lồng ghép, phân bổ kịp thời, đúng quy định nguồn kinh phí để thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh cho các ngành và các địa phương triển khai thực hiện. Huy động mọi nguồn lực tiếp tục đóng góp, lồng ghép các chương trình của các tổ chức chính trị - xã hội. Cân đối và ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để tăng cường nguồn lực cho các mục tiêu giảm nghèo chung trên địa bàn toàn tỉnh theo đề xuất kinh phí nguồn lực của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể.

**Thứ năm**, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác tổ chức triển khai chương trình giảm nghèo theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy Đăk Nông. Đặc biệt, phải coi trọng vai trò của cấp cơ sở, bảo đảm sự tham gia của người dân trong việc giám sát và đánh giá. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “*Đăk Nông chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Kịp thời biểu dương, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp về nguồn lực, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững. □